

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2019/HS-ST

Ngày 31-01-2019

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoài Thu

2. Bà Triệu Thị Mới

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Sao, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/HSST-QĐ ngày 28/01/2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1990 tại Hải Phòng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn VL, xã TP, huyện, B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1965 và bà Bùi Thị Ng, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 09/6/2018; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn H, xã VL, huyện B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Phạm Thị D, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn VQ, xã TL, huyện B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng là bà Trần Thị Đ, anh Vũ Văn Qu, anh Phạm Văn Ng, anh Đỗ Văn H, ông Trần Văn X, anh Trần Văn S: Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/02/2018, Đỗ Văn T điều khiển xe Taxi hãng Tuấn Trang chở Đỗ Văn H đến quán ăn của chị Phạm Thị D ở gần bến xe Vĩnh Bảo thuộc địa phận xã NH Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để cùng nhau ăn đêm. Khi cả hai đang ăn thì anh Nguyễn Tiến Th đến hỏi thuê xe chở về nhà. Thấy vậy, T trả lời là không trở khách thì anh Th có phen nản một, hai câu nên hai bên có lời qua tiếng lại với nhau. Sau đó, T dùng 01 chiếc vỏ chai bia bằng thủy tinh ném về phía anh Th nhưng không trúng. Thấy vậy, T tiếp tục lấy chiếc ghế nhựa ở quán ăn đêm và 01 chiếc gậy rút 3 khúc bằng kim loại đuôi đánh anh Th phải bỏ chạy về phía cây xăng gần bến xe làm anh Th bị thương ở đầu, mặt và tay phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo. Sau đó, anh Th được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Việt T Hải Phòng đến ngày 14/02/2018 thì xuất viện. Sau khi xảy ra sự việc, đến ngày 13/02/2018, Đỗ Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đầu thú.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 82/2018/TgT ngày 16/3/2018 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận về thương tích của Nguyễn Tiến Th như sau: “Nạn nH bị nhiều vết thương rách da vùng đầu mặt, gãy kín 1/3 giữa xương quay trái đã được điều trị khâu vết thương, mổ kết hợp xương gãy và điều trị thuốc đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các vết thương vùng mặt gây ảnh hưởng thẩm mỹ là 11 %. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các vết thương vùng đầu gây ảnh hưởng thẩm mỹ vết thương là 07%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chân thương gãy 1/3 giữa xương quay trái phải phẫu thuật kết hợp xương là 14%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nH do các thương tích trên gây nên **theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 29%**. Các vết xây xước da bàn tay không đủ lớn để đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các vết bầm tím là các sang chấn phần mềm sẽ khỏi hoàn toàn và không có hướng dẫn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành. Các thương tích vùng mặt có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Các thương tích vùng đầu có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên. Các vết xây xước da bầm tím có đặc điểm do vật tày gây nên”.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn T thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội nêu trên. T khai: Chỉ có Đỗ Văn H đi cùng và ngồi ăn với T, còn chiếc gậy mà T sử dụng để đánh anh Th là do T giằng được từ tay anh Th mà có, đồng thời T là người duy nhất đánh gây thương tích cho anh Th, còn H không tham gia gì. Sau khi sự việc xảy ra thì T đã vất bỏ chiếc gậy này đi. ngoài ra, T còn khai báo trong quá trình đánh anh Thằng, T không thấy anh Th bị lấy hoặc rơi mất tài sản gì.

Anh Nguyễn Tiến Th khai: Chiếc gậy mà T sử dụng để đánh anh Th là của T, không phải của anh Th, đồng thời tham gia đánh anh Th còn có H với 1 nam thanh niên nữa tên Đức mà không phải chỉ có một mình T như T đã khai. Trong đó H và người tên Đức là ai, ở đâu mà chỉ biết đều là những người đi cùng với T. Anh Th khai: trong quá trình bị đánh, anh Th có lấy điện thoại di động Samsung J7 để gọi thì bị một người trong ba người trên lấy mất và anh Th còn bị mất số tiền 30.000.000 đồng để trong túi quần nhưng không biết cụ thể bị mất như thế nào.

Anh Đỗ Văn H cũng khai báo như T và khẳng định chỉ có một mình T gây thương tích cho anh Th, ngoài ra không có ai tham gia cùng và H chỉ vào can ngăn mà không có hành vi đánh anh Th. Đồng thời, H cũng không thấy anh Th bị lấy hoặc rơi mất tài sản gì.

Chị Phạm Thị D là chủ quán khai: Khi 03 nam thanh niên khoảng 25 tuổi nhưng không biết là ai đang ngồi ăn tại quán của chị thì anh Th đến hỏi thuê xe chở về. Một lúc sau, giữa hai bên có xảy ra mâu thuẫn và anh Th có rút trong người ra 01 con dao khua về nhóm 03 thanh niên trên. Sau đó, 03 người này và anh Th đuổi đánh nhau chạy về phía cây xăng gần bến xe. Chị Dịu không chứng kiến việc họ đánh nhau và không biết ai đánh ai cụ thể như thế nào. Chị cũng không thấy tiền gì rơi ra ở đó.

Bà Trần Thị Đ là chủ quán ăn đêm gần đó khai: Khi bà Đang bán hàng thì thấy một nhóm thanh niên đuổi đánh một nam thanh niên nhưng không biết là ai, chạy từ quán chị Dịu về phía cây xăng gần bến xe, trong đó có 01 người cầm ghế nhựa, 01 người cầm tuýp sắt đánh gây thương tích cho một nam thanh niên. Tuy nhiên sau đó cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc tiếp với bà Để làm rõ một số tình tiết của vụ án thì bà Từ chối và không đồng ý làm việc.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành đối chất giữa anh Th với T, H nhưng các bên vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng định lời khai của mình là đúng.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSVB ngày 04/12/2018, Viện Kiểm sát nH dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố Đỗ Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Đỗ Văn T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai nhận của Đỗ Văn T, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và vật chứng của vụ án cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nH dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nH tH, vị trí, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử bị cáo Đỗ Văn T mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn truy tố bị cáo Đỗ Văn T đã tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền 15.000.000 đồng vào ngân sách nhà nước để bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Tiến Th do anh Th không nhận. Tuy nhiên sau đó, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án, bị cáo T và anh Th đã tự giải quyết xong vấn đề bồi thường thiệt hại nên không đặt ra để xem xét. Nay bị cáo T xin rút lại số tiền 15.000.000 đồng từ ngân sách nhà nước.

Đối với vỏ chai bia, chiếc ghế nhựa của chị Phạm Thị D mà bị cáo đã gây thiệt hại nay chị Dịu không có ý kiến gì nên không xét.

Về vật chứng: Đối với vỏ chai bia, chiếc ghế nhựa, chiếc gậy rút 03 khúc bằng kim loại mà T sử dụng để gây thương tích cho anh Th, thì không thu giữ được vì T và chị Dịu đã vứt bỏ đi nên không xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định điều luật được áp dụng đối với một hành vi phạm tội là điều luật đang có

hiệu lực thi hành tại thời điểm mà hành vi phạm tội được thực hiện; do đó cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi Cố ý gây thương tích trong vụ án này.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, của Kiểm sát viên thuộc Viện Kiểm sát nH dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị hại; người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 06/02/2018, tại khu vực quán ăn đêm ở trước cửa bến xe huyện Vĩnh Bảo, chỉ vì lý do nhỏ nhặt từ việc thuê xe, rồi có lời nói qua lại mà Đỗ Văn T đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 chiếc vỏ chai bia bằng thủy tinh, 01 chiếc ghế nhựa, 01 chiếc gậy rút 03 khúc bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đánh, vụt nhiều cái vào vùng đầu, mặt và tay của anh Nguyễn Tiến Th gây thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29% nên hành vi của T đã phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a; I khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Về nH tH bị cáo: Không tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi như nêu trên vào ngày 24/4/2018 T bị Công an huyện Vĩnh Bảo ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã ra đầu thú, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia đi bộ đội; hiện tại bị cáo có hoàn cảnh vợ chồng phải nuôi con nhỏ

thường xuyên ốm đau, thiếu người chăm sóc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn truy tố bị cáo Đỗ Văn T đã tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền 15.000.000đồng vào ngân sách nhà nước để bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Tiến Th do anh Th không nhận. Tuy nhiên sau đó, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử vụ án, bị cáo T và anh Th đã tự giải quyết xong vấn đề bồi thường thiệt hại nên không đặt ra để xem xét. Nay bị cáo T xin rút lại số tiền 15.000.000đồng từ ngân sách nhà nước. Để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo cần trả số tiền 15.000.000đồng theo Biên lai thu tiền số 8102 ngày 01/12/2018 cho bị cáo T.

Đối với vỏ chai bia, chiếc ghế nhựa của chị Phạm Thị D mà bị cáo đã gây thiệt hại nay chị Dịu không có ý kiến gì nên không xét.

[7] Đối với việc anh Th khai: Đỗ Văn H và người tên Đức có hành vi đánh mình mà không phải chỉ có một mình T như T đã khai. Trong đó anh Th không biết H và người tên Đức là ai, ở đâu mà chỉ biết đều là những người đi cùng với T. Chiếc gậy mà T sử dụng để đánh anh Th là của T, không phải của anh Th. Anh Th còn khai: trong quá trình bị đánh, anh Th có lấy điện thoại di động Samsung J7 để gọi thì bị một người trong ba người trên lấy mất và anh Th còn bị mất số tiền 30.000.000 đồng để trong túi quần nhưng không biết cụ thể bị mất như thế nào. Xét thấy chỉ có lời khai duy nhất của anh Th như nêu trên do vậy không có đủ căn cứ để xem xét.

[8]Về vật chứng: Đối với vỏ chai bia, chiếc ghế nhựa, chiếc gậy rút 03 khúc bằng kim loại mà T sử dụng để gây thương tích cho anh Th, thì không thu giữ được vì T và chị Dịu đã vứt bỏ đi nên không xét.

[9]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 09/6/2018.

Trả lại cho bị cáo T số tiền 15.000.000đồng (mười lăm triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 8102 ngày 01/12/2018.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000(hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PC 81, PV 27);
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Tuyến

